

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Đăng Th, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1980 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn Đoàn Đ, xã Đoàn Dd1, huyện Phù C, tỉnh HY; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đăng S và bà Trần Thị D; có vợ là Bỳ Thị Ph và có 03 con, nhỏ nhất sinh năm 2008; lớn nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022. Có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị Th1, sinh ngày 30 tháng 01 năm 1965; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5 gác 1, CT1 A9 phường Quán T, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn Cách H, xã Nam S, huyện An D, thành phố Hải Phòng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Phạm Văn Ng, sinh năm 1956; nơi cư trú: Số 5 gác 1, CT1 A9 phường Quán T, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng (Là chồng của bị hại).

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 7 Nguyễn Trung Th, phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng (Là con của bị hại).

- Anh Phạm Ngọc S1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 5 gác 1, CT1 A9 phường Quán T, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng (Là con của bị hại).

Ông Ng, chị H, anh S1 vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Công ty TNHH Giao nhận vận tải và đầu tư thương mại HT; địa chỉ trụ sở: Số 25/80 An Đà Nội, phường Đằng G, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty: Ông Nguyễn Phi L – Trưởng phòng. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn D; ông Nguyễn Văn L (Đều vắng mặt - đã được triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 07/3/2022, Bùi Đăng Th có giấy phép lái xe hạng FC cấp ngày 10/01/2020, điều khiển xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41 di chuyển theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng khi đến ngã tư Quán Toan đoạn trước nhà số 541 Hùng Vương thì dừng đèn đỏ. Khi đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, Th điều khiển xe di chuyển được khoảng 15 mét thì xe của Th xảy ra va chạm với xe đạp do bà Trần Thị Th1 (sinh năm 1965, nơi cư trú: số 5 gác 1 A9, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng) điều khiển khiến bà Th1 bị ngã ra đường. Hàng bánh lốp bên phụ (bên phải) của xe ô tô đầu kéo chèn đè qua người bà Th1. Hậu quả bà Th1 bị thương và tử vong trong quá trình cấp cứu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn tại khu vực lòng đường trước nhà số 541 Hùng Vương, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng. Lòng đường rộng 18 mét, chia làm 02 phần đường: Hướng Hà Nội đi Hải Phòng và hướng Hải Phòng đi Hà Nội, ngăn cách bằng 02 vạch sơn liền màu vàng. Điểm xảy ra tai nạn tại phần đường hướng Hà Nội đi Hải Phòng, có chiều rộng 9,8 mét, chia làm 02 làn đường ngăn cách bằng 01 vạch sơn liền màu trắng; sát mép vỉa hè là rãnh thoát nước rộng 0,45 mét. Hàng bánh lốp bên phải của xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41 đặt tại vị trí lấn đè qua vạch sơn liền màu trắng ngăn cách giữa 02 làn đường; hàng bánh lốp phía trước bên phải của xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41 cách mép

vạch dừng đèn tín hiệu giao thông là 1,75 mét, cách mốc cố định là cột đèn điện chiếu sáng ký hiệu HV 09/01 18,5 mét, cách mép nắp cống 4,8 mét. 01 chiếc xe đạp mini màu trắng của nạn nhân nằm đổ ngang dưới gầm xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64. Trục trước xe đạp cách mép vạch dừng đèn tín hiệu 0,95 mét; cách mép vạch sơn màu vàng ngăn cách 02 phần đường 2,4 mét; cách trục hàng bánh lốp bên trái xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 0,5 mét. Trục bánh sau xe đạp cách mép vạch dừng đèn tín hiệu 1,1 mét; cách mép nắp cống 5,95 mét, cách trục hàng lốp bên phải xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 1,2 mét.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện ghi nhận: Xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41: Tại khu vực ba đờ sóc dưới cụm đèn phía trước bên trái ghi nhận các vết xước trầy sơn còn mới kích thước khoảng 14x13cm; hệ thống phanh, lốp, gương, đèn, còi của xe hoạt động bình thường. Xe đạp của nạn nhân có vết xước, lõm kim loại tại phần áo chắn bùn phía sau xe; có nhiều vết mài xước tại hai tay lái và viền giỏ xe; phần ghi đông tay xe bị lệch phải một góc 90 độ, hệ thống phanh phía trước không hoạt động, hệ thống phanh phía sau hoạt động bình thường.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi nạn nhân Trần Thị Th1 có các dấu vết thương tích sau: Vùng 1/3 ngoài xương đòn phải biến dạng, kiểm tra thấy gãy di lệch 1/3 ngoài xương đòn phải; vùng bụng bầm tím kích thước 29x20cm, có vết trầy xước da vùng hố chậu phải kích thước 23x13cm, vùng bụng hố chậu trái còn hậu môn nhân tạo, có dấu hiệu gãy xương khung chậu phải; bầm tím toàn bộ mặt sau cổ mu bàn tay phải, gãy xương đốt 2 ngón II bàn tay phải; 02 vết bầm tím mặt trước cổ tay và gan bàn tay phải nằm song song, cách nhau 04cm; bầm tím mặt trước cẳng chân phải kích thước 20x10cm, tụ máu quanh khớp gối phải, vỡ xương bánh chè phải; 03 vết bầm tím vùng mông trái nằm song song dài 09cm, 07 cm và 04cm; ngoài ra không thấy dấu vết gì khác.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59 ngày 15/3/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Trần Thị Th1 bị tai nạn giao thông chết do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục theo dõi do đa chấn thương, chấn thương ngực, chấn thương bụng nặng.

Tại văn bản số 1158 ngày 27/4/2022 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng xác định: Trên tuyến đường Hùng Vương đoạn từ nút giao với đường vào Khu công nghiệp Nomura đến nút giao với Quốc lộ 10 (ngã tư Quán Toan) không hạn chế phương tiện do vậy xe ô tô tải (bao gồm cả xe ô tô đầu kéo rơ-moóc) được phép lưu thông; tốc độ đối đa cho phép trên xe cơ giới tham gia giao thông là 50 km/h (riêng đối với xe máy chuyên dùng, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự tốc độ tối đa không quá 40 km/h). Xe ô tô đầu kéo mang Biển

kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41 di chuyển vào đường Hùng Vương, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng tại thời điểm 17 giờ 19 phút 26 giây với tốc độ 49km/h; giảm xuống 14km/h vào lúc 17 giờ 19 phút 56 giây; dừng hẳn ở 0 km/h kể từ 17 giờ 21 phút 56 giây.

Quá trình điều tra đã xác định Bùi Đăng Th điều khiển xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41 dừng ở đoạn trước nhà số 541 Hùng Vương, Quán Toan, Hải Phòng lấn sang làn đường bên phải cho phương tiện dừng tín hiệu đèn đỏ. Trước khi đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, Th quan sát gương chiếu hậu bên phải (bên phụ) có một người phụ nữ điều khiển xe đạp một mình đi cùng chiều sát xe của Th. Khi đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, do mật độ phương tiện tham gia giao thông đông, Th chỉ quan sát hai bên và phía trước từ khoảng 05 mét trở ra về phía ngã tư Quán Toan mà không quan sát vị trí ngay trước xe ô tô đầu kéo – là vị trí người phụ nữ điều khiển xe đạp ở trên đang di chuyển. Sau đó Th điều khiển phương tiện di chuyển với tốc độ khoảng 10 km/h được 10 mét thì xảy ra vụ tai nạn.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Đăng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Bùi Đăng Th đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Thị Th1 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng. Gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- Đối với 01 xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát: 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang Biển kiểm soát: 15C-102.64; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7746211; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ-moóc mang Biển kiểm soát: 15R-135.41; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0284847; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272764: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty TNHH Giao nhận vận tải và Đầu Tư thương mại HT;

- Đối với 01 xe đạp mini đã qua sử dụng có phần khung kim loại hen rỉ của nạn nhân: Trả lại cho đại diện gia đình nạn nhân;

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC số 370152000141: Chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKSHB ngày 28-10-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Bùi Đăng Th về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đăng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; khám nghiệm phương tiện và phù hợp lời khai của người làm chứng và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Đăng Th từ 21 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng; gia đình bị hại không còn yêu cầu khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Bùi Đăng Th 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 370152000141 do Giám đốc Công an Tỉnh Hưng Yên cấp.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho Công ty TNHH Giao nhận vận tải và Đầu tư thương mại HT đối với xe ô tô đầu kéo mang BKS 15C-102.64 kéo theo rơ moóc mang BKS 15R -135.41; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang BKS 15C-102.64; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 7746211; 01 Giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc BKS 15R - 135.41; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0284847; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272764. Do đó không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Đối với chiếc xe đạp của bị hại Trần Thị Th1, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không còn yêu cầu khác đối với bị cáo nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyệt, chị Hồng, anh Sáng vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ bồi thường, không còn yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên việc vắng mặt tại phiên tòa của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

[3.1] Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 07/3/2022, Bùi Đăng Th điều khiển xe ô tô đầu kéo mang Biển kiểm soát 15C-102.64 kéo theo rơ-moóc mang Biển kiểm soát 15R-135.41 di chuyển trên đường Hùng Vương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng đã đi sai làn đường, đồng thời thiếu quan sát và không điều khiển phương tiện di chuyển ở tốc độ an toàn nên đã đâm vào bà Trần Thị Th1 đang điều khiển xe đạp di chuyển cùng chiều. Hậu quả bà Th1 ngã ra đường, lốp xe đầu kéo do Bùi Đăng Th điều khiển chèn lên người bà Th1, làm bà Th1 bị thương và tử vong trong quá trình đi cấp cứu.

[3.2] Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Đăng Th đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ quy định về sử dụng làn đường và vi phạm khoản 3, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải

quy định về giảm tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

[4] Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Đăng Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Chính vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm tương tự xảy ra.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[6] Bị cáo Bùi Đăng Th đã có hành vi đi sai làn đường, đồng thời thiếu quan sát và không điều khiển phương tiện di chuyển ở tốc độ an toàn nên đã đâm vào bà Trần Thị Th1 đang điều khiển xe đạp di chuyển cùng chiều. Hậu quả bà Trần Thị Th1 tử vong trong quá trình đi cấp cứu. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tình tiết định khung: “*Làm chết người*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[7] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Đăng Th nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác, đồng thời đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có bác ruột là Liệt sỹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn: Bản thân bị cáo mắc bệnh u não, vợ bị bệnh động kinh, bố đẻ của bị cáo bị khuyết tật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng và đang được cơ quan pháp luật cho tại ngoại, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội nào khác. Mặt khác, trong vụ án này xác định bị hại cũng có một phần lỗi do điều khiển xe sát ngay trước xe ô tô đầu kéo, nơi bị cáo hạn chế tầm nhìn. Trong quá trình xét xử, gia đình có đơn bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội có xác

nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[10] Về dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn trình bày gia đình đã được bị cáo bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Đối với 01(một) Giấy phép lái xe FC số 370152000141 do Giám đốc Công an Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/01/2020 mang tên Bùi Đăng Th được chuyển theo hồ sơ vụ án. Xét đây là giấy tờ tùy thân và bị cáo có yêu cầu được nhận lại nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo tại phiên tòa.

[11.2] Đối với xe ô tô đầu kéo mang BKS 15C-102.64 kéo theo rơ moóc mang BKS 15R -135.41; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang BKS 15C-102.64; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 7746211; 01 Giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc BKS 15R -135.41; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 0284847; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272764 của Công ty TNHH Giao nhận vận tải và Đầu tư thương mại HT, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho Công ty TNHH Giao nhận vận tải và Đầu tư thương mại HT, Công ty không còn yêu cầu khác đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11.3] Đối với chiếc xe đạp của bị hại Trần Thị Th1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không còn yêu cầu khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Đăng Th** 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Đăng Th cho Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Bùi Đăng Th thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Bùi Đăng Th.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số 370152000141 do Giám đốc Công an Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/01/2020 mang tên bị cáo Bùi Đăng Th.

- *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Đăng Th phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như